11.5 Giao diện xác nhận và thông báo

11.6 Giao diện phân tích thống kê

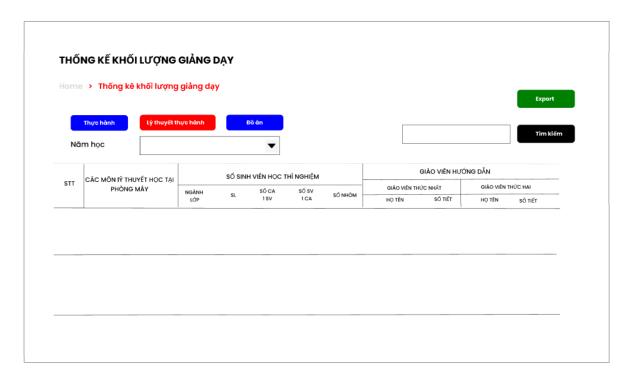
11.6.1 Giao diện thống kê theo mẫu thực hành

Năm học						Tîm kiếm	
		•				TIM KIEM	
STT CÁC MÔN THỊ N HÀN	I NGHIÊM THỰC	SỐ SINH VIÊN HỌC THÍ NGH	IIỆM - THỰC HÀNH	Số CA	GIÁO VIÊN HƯỚ	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	
	ÀNH NGÀNH LỚP	SL SỐ CA	Số SV 1 CA SỐ NHÓM	HÀNH	GIÁO VIÊN THỰC NHẤT Họ TÊN SỐ TIẾT	GIÁO VIÊN THỰC HAI HO TÊN SỐ CA SỐ	
	1				l_		

- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện thống kế khối lượng giảng dạy theo yêu cầu.
- 2. Bảng gồm các cột "STT", "Các môn thí nghiệm thực hành", "số sinh viên học thí nghiệm thực hành" gồm có ("ngành lớp", "sl", "số ca 1 sv", "số sv 1 ca", "số nhóm"), "số ca thực hành", "giảng viên hướng dẫn" gồm có (giảng viên thứ nhất gồm có (họ tên, số tiết), giảng viên thứ 2 gồm có ("họ tên", "số ca", "số tiết")).
- 3. Trường nhập tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm.
- 4. Nút "tìm kiếm" gửi thông tin tìm kiếm đi.

- 5. Ba nút gồm "thực hành", "lý thuyết thực hành", "đồ án", ở nội dung này nút "thực hành" có màu khác đại diện cho nó đã được chọn để thống kế.
- 6. Trường năm học là combox, danh sách năm học, hiển thị nội dung học kì và cả năm học.
- 7. Nút export đại diện cho chức năng export thống kê ra file excel.

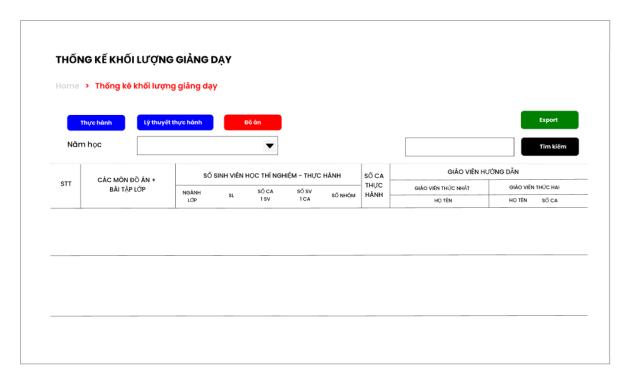
11.6.2 Giao diện thống kê mẫu lý thuyết thực hành



- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện thống kế khối lượng giảng dạy theo yêu cầu.
- 2. Bảng gồm các cột "STT", "Các môn lý thuyết học tại phòng máy", "số sinh viên học thí nghiệm" gồm có ("ngành lớp", "sl", "số ca 1 sv", "số sv 1 ca", "số nhóm") "giảng viên hướng dẫn" gồm có (giảng viên thứ nhất gồm có (họ tên, số tiết), giảng viên thứ 2 gồm có ("họ tên", "số tiết")).
- 3. Trường nhập tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm.
- 4. Nút "tìm kiếm" gửi thông tin tìm kiếm đi.

- 5.Ba nút gồm "thực hành", "lý thuyết thực hành", "đồ án", ở nội dung này nút "lý thuyết thực hành" có màu khác đại diện cho nó đã được chọn để thống kế.
- 6. Trường năm học là combox, danh sách năm học, hiển thị nội dung học kì và cả năm học.
- 7. Nút export đại diện cho chức năng export thống kê ra file excel.

11.6.3 Giao diện thống kê mẫu đồ án

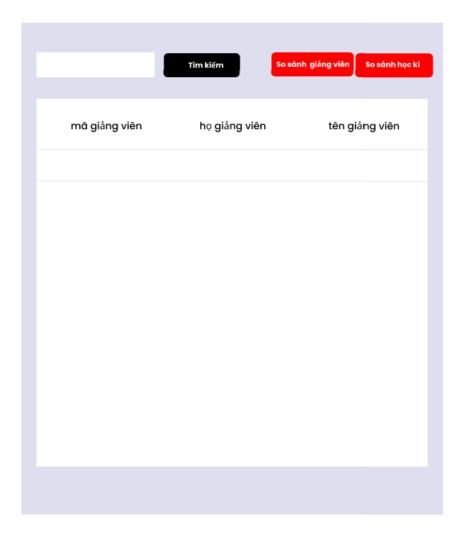


- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện thống kế khối lượng giảng dạy theo yêu cầu.
- 2. Bảng gồm các cột "STT", "Các môn đồ án + bài tập lớn", "số sinh viên học thí nghiệm" gồm có ("ngành lớp", "sl", "số ca 1 sv", "số sv 1 ca", "số nhóm"), "số ca thực hành", "giảng viên hướng dẫn" gồm có (giảng viên thứ nhất gồm có (họ tên), giảng viên thứ 2 gồm có ("họ tên", "số ca")).
- 3. Trường nhập tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm.
- 4. Nút "tìm kiếm" gửi thông tin tìm kiếm đi.

- 5. Ba nút gồm "thực hành", "lý thuyết thực hành", "đồ án", ở nội dung này nút "lý thuyết thực hành" có màu khác đại diện cho nó đã được chọn để thống kế.
- 6. Trường năm học là combox, danh sách năm học, hiển thị nội dung học kì và cả năm học.
- 7. Nút export đại diện cho chức năng export thống kê ra file excel.
- 11.6.4 Giao diện quản lý giảng viên

Danh sách giảng viên

Home > Danh sách giảng viên



- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện quản lý giảng viên theo yêu cầu.
- 2. Bảng gồm 3 cột thông tin của giảng viên là "mã giảng viên", "tên giảng viên", "họ giảng viên".
- 3. Trường nhập tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm.
- 4. Nút "tìm kiếm" gửi thông tin tìm kiếm đi.
- 5. Nút "So sánh giảng viên" liên kết tới form so sánh 2 giảng viên với nhau khi 1 giảng viên được chọn thì mới hiển thị nút.
- 6. Nút "So sánh học kì" liên kết tới form so sánh 2 học kì của giảng viên khi 1 giảng viên được chọn thì mới hiển thị nút.
- 7. Người dùng có thể select một dòng để chọn giảng viên (có thể select 1-2 giảng viên).

11.6.5 Giao diện so sánh khối lượng giảng dạy của giảng viên theo học kì

Danh sách giảng viên

Home > Danh sách giảng viên > so sánh học kì

I	Họ tên giảng vi	ên - Mã giảng vi	ên
học kì thứ l		học kì thứ 2	
	•		•
nội dung	học kì thứ l	học kì thứ 2	% kết quả
Số tiết			
Số môn			
Số lớp			
Số đồ án			
TỔNG KẾT		% t	ống chênh lệch
			Quay lại

- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện so sánh khối giảng dạy theo học kì.
- 2. Bảng gồm 3 cột thông tin của giảng viên là "nôi dung", "học kì 1", "học kì 2", "kết quả" và hàng gồm có "số tiết", "số môn", "số lớp", "số đồ án", "tổng kết" cho ra % chênh lệch đối với kì 1 và kì 2.
- 3. Trường "học kì 1" và trường "học kì 2" đều là combobox danh sách năm học, hiển thị năm học và cả học kì.
- 4. Nút "quay lại" liên kết với đường dẫn quảng lý giảng viên.

11.6.6 Giao diện so sánh 2 giảng viên với nhau

Danh sách giảng viên

Home > Danh sách giảng viên > so sánh giảng viên

Họ tên giảng viên - Mã giảng viên						
giảng viên 2			•			
nội dung	giảng viên 1	giảng viên 2	% kết quả			
Số tiết						
Số môn						
Số lớp						
Số đồ án						
TỔNG KẾT		% to	ổng chênh lệch			
			Quay lại			

- 1. Một phần giao diện nơi quản lý khoa, thực hiện so sánh khối giảng dạy theo 2 giảng viên.
- 2. Bảng gồm 3 cột thông tin của giảng viên là "nội dung", "giảng viên 1", "giảng viên 2", "kết quả" và hàng gồm có "số tiết", "số môn", "số lớp", "số đồ án", "tổng kết" cho ra % chênh lệch đối với giảng viên 1 và giảng viên 2.
- 3. Trường "giảng viên 2" là danh sách giảng viên, hiển thị tên và họ giảng viên.
- 4. Nút "quay lại" liên kết với đường dẫn quảng lý giảng viên.